

BỘ TÀI CHÍNH
KHO BẠC NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3262**/KBNN-THPC
V/v triển khai thực hiện Luật sửa
đổi, bổ sung Luật Xử lý VPHC và
các văn bản hướng dẫn

Hà Nội, ngày **05** tháng 7 năm 2022

Kính gửi:

- Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước.

Thực hiện Quyết định số 845/QĐ-BTC ngày 23/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (VPHC) năm 2022 của Bộ Tài chính, để triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý VPHC số 67/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn, Kho bạc Nhà nước (KBNN) đề nghị Giám đốc KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giám đốc Sở Giao dịch KBNN chỉ đạo, quán triệt, thực hiện một số nội dung như sau:

I. Các văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt VPHC trong lĩnh vực KBNN

Công tác xử phạt VPHC trong lĩnh vực KBNN được thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn sau:

1. Luật Xử lý VPHC số 15/2012/QH12 ngày 20/6/2012 (sau đây gọi tắt là Luật Xử lý VPHC).

2. Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý VPHC (sau đây gọi tắt là Luật số 67/2020/QH14).

3. Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý VPHC (thay thế Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý VPHC và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý VPHC) - sau đây gọi tắt là Nghị định 118/2021/NĐ-CP.

4. Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; KBNN.

5. Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; KBNN; kế toán, kiểm toán độc lập (sau đây gọi tắt là Nghị định 102/2021/NĐ-CP).

6. Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ quy định về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý VPHC.

7. Thông tư số 87/2019/TT-BTC ngày 19/12/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử phạt VPHC trong lĩnh vực KBNN (đối với các nội dung dẫn chiếu đến Nghị định số 63/2019/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo quy định sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP).

8. Công văn số 2682/KBNN-THPC ngày 25/5/2020 của KBNN về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư số 87/2019/TT-BTC.

II. Một số nội dung cần lưu ý

Để thực hiện tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý VPHC và các văn bản hướng dẫn, đề nghị Giám đốc KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Sở Giao dịch KBNN chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các phòng nghiệp vụ tổ chức nghiên cứu, quán triệt đến các công chức thực hiện công tác xử phạt VPHC; đồng thời phổ biến, tuyên truyền đến các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước các văn bản quy phạm pháp luật về xử phạt VPHC nêu tại mục I Công văn này, trong đó, lưu ý một số quy định mới trong quá trình triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

1. Về việc lập biên bản VPHC (Điều 12 Nghị định 118/2021/NĐ-CP)

(1) Về thời hạn lập biên bản VPHC:

- Biên bản VPHC được lập trong thời hạn **02 ngày làm việc**, kể từ khi phát hiện VPHC.

- Trường hợp có nhiều tình tiết phức tạp hoặc có phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, thì biên bản VPHC được lập trong thời hạn **05 ngày làm việc**, kể từ khi phát hiện VPHC.

- Nếu VPHC được phát hiện bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc phải xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan, thì biên bản VPHC được lập trong thời hạn **03 ngày làm việc**, kể từ ngày xác định được đối tượng vi phạm bằng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hoặc nhận được kết quả xác định giá trị tang vật, phương tiện, giám định, kiểm nghiệm, kiểm định, xét nghiệm và xác minh tình tiết liên quan.

(2) Về ký biên bản VPHC:

Trường hợp người vi phạm, đại diện tổ chức vi phạm không có mặt tại nơi vi phạm hoặc cố tình trốn tránh hoặc vì lý do khách quan mà không ký, điểm chỉ vào biên bản hoặc có mặt nhưng từ chối ký, điểm chỉ vào biên bản hoặc trường hợp không xác định được đối tượng VPHC, thì biên bản phải có chữ ký của đại diện chính quyền cấp xã nơi xảy ra vi phạm hoặc **của ít nhất** một người chứng kiến xác nhận việc cá nhân, tổ chức vi phạm không ký vào biên bản; trường hợp

không có chữ ký của đại diện chính quyền cấp xã hoặc của người chứng kiến, thì phải ghi rõ lý do vào biên bản.

(3) Về giao biên bản VPHC:

Trường hợp VPHC không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản.

(4) Người có thẩm quyền lập biên bản VPHC, cá nhân, tổ chức liên quan nếu có lỗi trong việc chuyển biên bản VPHC hoặc hồ sơ vụ vi phạm không đúng thời hạn dẫn đến quá thời hạn ra quyết định xử phạt, thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Về thời hạn ra quyết định xử phạt VPHC (Khoản 34 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14)

- Đối với vụ việc mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu giải trình hoặc phải xác minh các tình tiết có liên quan quy định tại Điều 59 của Luật Xử lý VPHC thì thời hạn ra quyết định xử phạt là **01 tháng**, kể từ ngày lập biên bản VPHC.

- Đối với vụ việc mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu giải trình hoặc phải xác minh các tình tiết có liên quan nêu trên mà đặc biệt nghiêm trọng, có nhiều tình tiết phức tạp, cần có thêm thời gian để xác minh, thu thập chứng cứ thì thời hạn ra quyết định xử phạt là **02 tháng**, kể từ ngày lập biên bản VPHC.

- Đối với vụ việc không thuộc hai trường hợp nêu trên, thời hạn ra quyết định xử phạt là **07 ngày làm việc**, kể từ ngày lập biên bản VPHC; vụ việc thuộc trường hợp phải chuyển hồ sơ đến người có thẩm quyền xử phạt thì thời hạn ra quyết định xử phạt là **10 ngày làm việc**, kể từ ngày lập biên bản VPHC, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 63 của Luật Xử lý VPHC.

3. Về việc xác định mức phạt khi có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ (Khoản 3 Điều 4 Nghị định 102/2021/NĐ-CP)

- Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi VPHC là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó. Nếu có tình tiết giảm nhẹ, thì mỗi tình tiết được giảm 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có tình tiết tăng nặng thì mỗi tình tiết tăng nặng được tính tăng 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.

- Khi xác định mức phạt tiền đối với một hành vi VPHC vừa có tình tiết tăng nặng, vừa có tình tiết giảm nhẹ thì được giảm trừ tình tiết tăng nặng theo nguyên tắc một tình tiết giảm nhẹ được giảm trừ một tình tiết tăng nặng.

4. Về thẩm quyền lập biên bản, xử phạt VPHC

(1) Bổ sung thẩm quyền lập biên bản VPHC trong lĩnh vực KBNN (Khoản 10 Điều 4 Nghị định 102/2021/NĐ-CP):

Bổ sung thẩm quyền lập biên bản VPHC trong lĩnh vực KBNN đối với Thanh tra viên, người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành đang thi hành công vụ.

(2) Về thẩm quyền xử phạt VPHC của Trưởng đoàn Thanh tra chuyên ngành (Điều 11 Nghị định 118/2021/NĐ-CP):

Trưởng đoàn Thanh tra chuyên ngành có thẩm quyền xử phạt đối với hành vi VPHC thuộc phạm vi, nội dung cuộc thanh tra trong thời hạn thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra; trường hợp hết thời hạn thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra mà chưa thể ra quyết định xử phạt vì lý do khách quan, thì phải chuyển vụ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt.

(3) Về giao quyền xử phạt (Điều 10 Nghị định 118/2021/NĐ-CP):

Trong thời gian giao quyền, những người có thẩm quyền xử phạt VPHC quy định tại khoản 1 Điều 54 Luật Xử lý VPHC vẫn có thẩm quyền xử phạt, cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt và áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý VPHC.

5. Về nguyên tắc xử phạt VPHC nhiều lần trong lĩnh vực KBNN (Khoản 2 Điều 1 Luật số 67/2020/QH14)

Một người thực hiện nhiều hành vi VPHC hoặc VPHC nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm, trừ trường hợp hành vi VPHC nhiều lần được Chính phủ quy định là tình tiết tăng nặng.

6. Về các mẫu biểu áp dụng trong xử phạt VPHC

Thực hiện thống nhất theo Phụ lục đính kèm Nghị định 118/2021/NĐ-CP (bãi bỏ tất cả các mẫu biểu cũ tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP), trong đó lưu ý các nội dung chú thích trong từng biểu mẫu.

7. Về báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC (Điều 35 Nghị định 118/2021/NĐ-CP)

Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC bao gồm báo cáo về tình hình xử phạt VPHC và báo cáo về tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, được thực hiện **định kỳ hàng năm** theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp (Bộ Tư pháp sẽ ban hành Thông tư quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC, thay thế Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC và theo dõi tình hình thi hành pháp luật).

8. Về lưu trữ hồ sơ xử phạt VPHC (Khoản 1 Điều 21 Nghị định 118/2021/NĐ-CP)

Chứng từ thu, nộp tiền phạt, tiền chậm nộp phạt VPHC phải được lưu trong hồ sơ xử phạt VPHC.

Đề nghị Giám đốc KBNN các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Sở Giao dịch KBNN chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung trên. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về KBNN (qua Vụ Tổng hợp – Pháp chế) để nghiên cứu, xem xét, giải quyết. *FL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo KBNN;
- Vụ Pháp chế - Bộ TC;
- Lưu: VT, THPC (*75* bản) *cmh*

**KT TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Thị Huệ